

Số: 403 /YCBG - TTYT

Liên Hương, ngày 05 tháng 8 năm 2025.

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty, nhà cung cấp phần mềm quản lý khám, chữa bệnh tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Khu vực Tuy Phong gửi tới các Công ty, nhà cung cấp phần mềm quản lý khám, chữa bệnh tại Việt Nam lời chào trân trọng.

Hiện nay, Y tế Khu vực Tuy Phong có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuê phần mềm quản lý khám, chữa bệnh với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Khu vực Tuy Phong.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trần Quốc Hải (0312.248.361) – Phòng Tổ chức Hành chính Quản Trị.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính Quản Trị - Trung tâm Y tế Khu vực Tuy Phong.

Nhận qua email: benhvientuyphong@gmail.com

- Thời gian tiếp nhận báo giá từ: 08h ngày 05 tháng 8 năm 2025 đến trước 17h ngày 12 tháng 8 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

II. Nội dung báo giá.

- Hệ thống phần mềm quản lý khám, chữa bệnh bao gồm:
 - Trung tâm y tế Khu vực Tuy Phong
 - Phòng khám Đa khoa Khu vực Phan Rí Cửa.

- Trạm y tế xã Liên Hương (bao gồm: Điểm y tế Phước Thê, Điểm y tế Phú Lạc, Điểm y tế Bình Thạnh).

- Trạm Y tế xã Tuy Phong (bao gồm: Điểm y tế Phan Dũng).

- Trạm y tế xã Vĩnh Hảo (Bao gồm: Điểm trạm Vĩnh Tân).

- Trạm y tế Phan Rí Cửa (Bao gồm: Điểm y tế Hòa Minh).

2. Địa điểm cung cấp và sử dụng phần mềm quản lý khám, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Khu vực Tuy Phong – Đường Hải Thượng Lãn Ông, xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng.

3. Thời gian chạy phần mềm: theo thỏa thuận của hai bên.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% sau khi hoàn thành.

5. Các thông tin khác (nếu có): *(Đính kèm bản mô tả tính năng hoạt động và các biểu mẫu báo cáo, hoạt động khám chữa bệnh của phần mềm)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TC.

GIÁM ĐỐC



Lý Đức Trung

YÊU CẦU TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

(Nội dung kèm theo công văn số: 403 /YCBG - TTYT ngày 05 /8/2025)

STT	Tên phân hệ/ chức năng	Yêu cầu	Ghi chú
A	Nhóm phân hệ Quản lý thông tin khám chữa bệnh.		
1	Quản trị hệ thống (Quản lý người dùng, quản lý cấu hình)	Chức năng cần cho phép quản lý khoa, phòng, nhân viên, người dùng, phân quyền người dùng, thiết lập các tham số cấu hình, tra cứu log người dùng ...	
2	Quản lý danh mục dùng chung	Chức năng cần quản lý các danh mục: Danh mục dùng chung, danh mục thuốc, danh mục dịch vụ kỹ thuật, danh mục ICD, danh mục bệnh viện, danh mục ngày giường,	
3	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh	Chức năng cần cho phép nhập thông tin đăng ký khám của bệnh nhân vào hệ thống: Hiện thị số thứ tự đăng ký; tiếp nhận được nhiều loại đối tượng Bảo hiểm y tế và dịch vụ, viện phí; tích hợp với máy quét mã vạch; tích hợp với cổng thông tin Bảo hiểm xã hội để kiểm tra thông tin thẻ Bảo hiểm y tế; chỉ định trực tiếp dịch vụ.	
4	Quản lý khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú		
5	Khám bệnh ngoại trú	Chức năng cho phép các bác sỹ thực hiện khám hỏi bệnh và đưa ra các chỉ định, chẩn đoán khám và điều trị cho bệnh nhân. Màn hình cho phép hiển thị màn hình số thứ tự và danh sách bệnh nhân, người dùng có thể gọi số thứ tự bệnh nhân vào khám. Các tính năng và tiện ích như: Lịch sử khám bệnh, chỉ định dịch vụ, kiểm tra và đưa ra các cảnh báo khi chỉ định dịch vụ kỹ thuật, xem kết quả cận lâm sàng, chỉ định thuốc/vật tư, kiểm tra và đưa ra cảnh báo khi kê đơn, đưa ra xử trí.	
6	Quản lý hành chính điều trị ngoại trú	Cho phép quản lý các thông tin hành chính của bệnh nhân, tiếp nhận và kiểm tra lại thông tin hành chính, thông tin khám, thẻ Bảo hiểm y tế của bệnh nhân điều trị ngoại trú, tạo các phiếu chăm sóc, truyền dịch, truyền máu, vật tư, hao phí,..., lập hồ sơ bệnh án ngoại trú và xếp khoa phòng điều trị cho bệnh nhân; kiểm tra thông tin lịch sử bệnh án, lịch sử điều trị, xem lịch sử điều trị qua cổng Bảo hiểm y tế hay theo dõi thông tin thanh toán viện phí, lập phiếu thu khi có phát sinh, chuyển đổi giá dịch vụ kỹ thuật.	

	Quản lý điều trị ngoại trú	Cho phép theo dõi thông tin bệnh nhân; tạo các phiếu điều trị, phiếu thử phản ứng thuốc, tạo biên bản hội chẩn cho bệnh nhân; chỉ định dịch vụ kỹ thuật, chỉ định đơn thuốc vật tư; quyết định xử trí ra viện, chuyển viện, khỏi.	
7	Kết nối với BHXH thanh quyết toán BHYT (tập tin XML)	Cho phép kiểm tra và cập nhật thông tin Bảo hiểm y tế của bệnh nhân có thẻ Bảo hiểm y tế; duyệt Bảo hiểm y tế theo chuẩn gửi dữ liệu XML của BHYT ban hành. Cung cấp công cụ duyệt Bảo hiểm y tế, xuất hồ sơ XML (Ngôn ngữ đánh dấu mở rộng) theo chuẩn quy định tại Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023, Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023, Quyết định số 3176/QĐ-BYT ngày 29/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế gửi hồ sơ XML lên cổng BHXH để thanh quyết toán BHYT.	
8	Quản lý chỉ định lâm sàng, cận lâm sàng	Chức năng cho phép chỉ định các dịch vụ xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật thủ thuật cho bệnh nhân. Có thể tạo gói chỉ định nhiều dịch vụ.	
9	Quản lý kết quả cận lâm sàng	Chức năng cho phép tiếp nhận và quản lý mẫu bệnh phẩm, trả kết quả thực hiện, nhập vật tư tư hao và tính phụ cấp cho người thực hiện.	
10.1	Quản lý hành chính nội trú	Quản lý công tác tiếp nhận bệnh nhân nội trú từ phòng khám, cấp cứu, nhập trực tiếp, ...; kiểm tra thông tin hành chính của bệnh nhân; lập hồ sơ bệnh án nội trú và xếp khoa phòng điều trị, chuyển phòng, kê giường; quản lý tạm ứng và công nợ của bệnh nhân; xem lại lịch sử điều trị trong các khoa, phòng.	
10.2	Quản lý điều trị nội trú	Ghi nhận quá trình điều trị nội trú của bệnh nhân, bao gồm: Quản lý các y lệnh điều trị; quản lý và xem kết quả của các chỉ định Cận lâm sàng, dịch vụ; nhập phiếu và ghi nhận các chỉ định, dịch vụ trong quá trình điều trị nội trú; ghi nhận và hiển thị lịch sử bệnh án của bệnh nhân; in phiếu - tổng hợp các hồ sơ bệnh án.	
10.3	Quản lý thuốc vật tư khoa điều trị	Chức năng đảm bảo việc lĩnh thuốc và cấp phát thuốc chia cho bệnh nhân trong khoa, phòng; cung cấp các chức năng quản lý thuốc, vật tư; thực hiện việc nhập xuất, điều chuyển, hoàn trả thuốc, vật tư từ khoa phòng về các kho; quản lý giường và kê giường trong các khoa.	

11	Quản lý phòng bệnh, giường bệnh	Chức năng cho phép quản lý phòng, buồng bệnh, gán giá tiền giường cho tên giường, nhập số lượng giường cho mỗi phòng bệnh	Cam kết đáp ứng.
12	Quản lý xuất ăn cho bệnh nhân	Chức năng cần cho phép tạo phiếu suất ăn cho bệnh nhân; ghi nhận và tính chi phí dịch vụ ăn uống cho bệnh nhân trong quá trình điều trị.	Cam kết đáp ứng.
13	Báo cáo thống kê		
13.1	Phiếu in	Chức năng cung cấp các mẫu phiếu in, mẫu bệnh án theo quy định của Bộ Y tế	Cam kết đáp ứng.
13.2	Danh sách báo cáo	Chức năng cung cấp các mẫu Báo cáo thống kê theo quy định của Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tài chính, yêu cầu của Sở Y tế và Bệnh viện.	Cam kết đáp ứng.
14	Quản lý khám sức khỏe	Chức năng cần cho phép quản lý khám sức khỏe theo đoàn: Danh sách công ty, đơn vị; danh mục gói dịch vụ khám sức khỏe, hợp đồng khám sức khỏe theo đoàn, hội đồng điều trị.	Cam kết đáp ứng.
15	Quản lý hàng đợi xếp hàng tự động		
15.1	Hàng đợi tiếp nhận	Chức năng cho phép bệnh nhân lấy số tiếp nhận và hiển thị danh sách chờ tiếp nhận trên màn hình LCD. Đọc tên hoặc số thứ tự của bệnh nhân vào quầy tiếp đón	Cam kết đáp ứng.
15.2	Hàng đợi khám bệnh	Chức năng cho phép sinh số thứ tự và in phiếu khám tại các phòng khám, gọi tên hoặc số thứ tự bệnh nhân vào phòng khám. Hiển thị thông báo trên màn hình LCD.	Cam kết đáp ứng.
15.3	Hàng đợi viện phí	Chức năng cho phép sinh số thứ tự và in số thứ tự thanh toán viện phí lên bảng kê thanh toán khi kết thúc bệnh án, gọi tên hoặc số thứ tự của bệnh nhân vào thanh toán viện phí. Hiển thị thông báo trên màn hình LCD	Cam kết đáp ứng.
15.4	Hàng đợi phát thuốc	Chức năng cho phép sinh số thứ tự và in số lên đơn thuốc của bệnh nhân, đọc tên bệnh nhân vào nhận thuốc, hiển thị thông báo lên màn hình LCD	Cam kết đáp ứng.
16	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao và nhà thuốc bệnh viện		
16.1	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao	Chức năng cho phép khoa dược quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao của các khoa/phòng dùng hàng ngày cho bệnh nhân hoặc dùng chung	Cam kết đáp ứng.
16.2	Nhà thuốc bệnh viện	Chức năng quản lý nhập và bán thuốc tại nhà thuốc bệnh viện	Cam kết đáp ứng.
17	Quản lý trang thiết bị y tế	Chức năng cho phép quản lý trang thiết bị y tế bao gồm nhập xuất, báo cáo tình trạng sử dụng, kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa.	Cam kết đáp ứng.

18	Kết nối với PACS cơ bản	Cho phép kết nối 02 chiều đến các hệ thống để nhận kết quả.	Cam kết đáp ứng.
19	Quản lý khoa/phòng cấp cứu		
19.1	Tiếp nhận cấp cứu	Chức năng cho phép thực hiện tiếp nhận bệnh nhân vào phòng khám cấp cứu của khoa cấp cứu, quản lý lịch xử khám của bệnh nhân	
19.2	Khám bệnh cấp cứu	Chức năng cho phép thực hiện nhập thông tin khám bệnh đối với bệnh nhân cấp cứu, nhập dấu hiệu sinh tồn, thông tin chuyển tuyến và các xử trí khám bệnh	
19.3	Quản lý hành chính cấp cứu	Chức năng cho phép quản lý thông tin hành chính của bệnh nhân như danh sách bệnh nhân, thông tin hành chính chi tiết, các phiếu chỉ định, thông tin viện phí trong đợt điều trị	
19.4	Điều trị bệnh nhân cấp cứu	Chức năng cho phép bác sĩ chỉ định các dịch vụ kỹ thuật, chỉ định thuốc vật tư trong đợt điều trị cho bệnh nhân, xử trí điều trị cho bệnh nhân cấp cứu.	
19.5	Quản lý thuốc vật tư cấp cứu	Chức năng cho phép quản lý thuốc vật tư dùng cho bệnh nhân cấp cứu, tổng hợp lĩnh/hoàn trả thuốc, dự trữ bổ sung tủ trực	
20	Quản lý phòng mổ	Chức năng cần cho phép quản lý ca mổ, ekip mổ.	
21	Quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	Chức năng cần cho phép tạo lịch hẹn, quản lý lịch hẹn điều trị của bác sỹ đối với bệnh nhân.	
22	Quản lý ngân hàng máu (nếu có)	Chức năng cần cho phép quản lý máu, chế phẩm máu, nguồn gốc máu. Cho phép quản lý danh mục quản lý máu và chế phẩm máu theo từng barcode túi máu; quản lý việc nhập, xuất và hoàn trả máu (chế phẩm) từ nhà cung cấp; quản lý việc chỉ định và cung cấp máu cho bệnh nhân.	
23	Quản lý người bệnh bằng thẻ điện tử	Quản lý việc cấp phát thẻ thông minh, barcode (mã vạch) là định danh duy nhất cho bệnh nhân. Trong quá trình khám, chữa bệnh, bệnh nhân sử dụng thẻ tại các bộ phận tiếp nhận. Việc sử dụng thẻ hướng đến việc thay thế sổ khám bệnh và định hướng bệnh viện không giấy tờ.	
24	Quản lý chất lượng bệnh viện	Chức năng cho phép xem số liệu thống kê các chỉ số, các tiêu chí về hoạt động khám, chữa bệnh tại bệnh viện theo bảng hoặc theo biểu đồ. Số liệu được cập nhật thường xuyên và theo khoảng ngày.	

25	Quản lý chỉ đạo tuyển và nghiên cứu khoa học	Quản lý công tác đào tạo tuyển dưới, chăm sóc sức khỏe ban đầu. Quản lý các báo cáo và chương trình y tế. Khai báo khởi tạo thông tin quản lý, thông tin danh sách chuyên mục, cho phép thêm mới, cập nhật, bổ sung hay loại bỏ các đề tài nghiên cứu khoa học...	
B Nhóm phân hệ tích hợp và kết nối liên thông			
1	Cổng dữ liệu y tế	Chức năng cho phép kết nối với cổng dữ liệu y tế để: Truyền tải hồ sơ khám, chữa bệnh, kiểm tra chuyển tuyến, thông tin lạm dụng thẻ.	
2	Công BHYT	Chức năng cho phép hệ thống HIS (Hệ thống thông tin bệnh viện) kết nối với cổng Bảo hiểm y tế và trích xuất dữ liệu viện phí theo các bảng dữ liệu XML để thanh, quyết toán bảo hiểm y tế theo Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023, Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023, Quyết định số 3176/QĐ-BYT ngày 29/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
3	Hóa đơn điện tử	Chức năng tích hợp với hệ thống hóa đơn điện tử để phát hành các hóa đơn của hệ thống dưới dạng điện tử.	
4	Chữ ký điện tử	Chức năng tích hợp chữ ký số vào hệ thống để ký các loại hồ sơ bệnh	
5	Tin nhắn SMS	Chức năng tích hợp với các hệ thống SMS Branch Name để cho phép hệ thống có thể gửi các tin nhắn thông báo, cảnh báo, nhắc nhở đến bác sỹ, bệnh nhân trong quá trình điều trị.	
6	Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	Cho phép kết nối 2 chiều đến các hệ thống thông tin xét nghiệm để nhận kết quả.	
7	Hệ thống thông tin chẩn đoán hình ảnh và Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS-PACS)	Cho phép kết nối 2 chiều đến các hệ thống để nhận kết quả.	
8	Hệ thống Bệnh án điện tử EMR	Cho phép kết nối đến hệ thống bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 54/TT-BYT và Thông tư số 46/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế	
9	Cổng thông tin/website bệnh viện	Căn cứ theo nhu cầu thực tế của đơn vị sẽ xác định tích hợp, giao tiếp thông tin nào giữa các hệ thống khi tiến hành tích hợp.	
10	Hệ thống thông tin quốc gia về quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn	Cho phép kết nối và gửi đơn thuốc khám bệnh hàng ngày lên cổng đơn thuốc quốc gia khi thực hiện kết nối	
11	Trung tâm điều hành thông minh tỉnh	Cho phép kết nối và gửi dữ liệu theo thời gian thực lên Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Bình Thuận để thống kê các dữ	

		liệu khám, chữa bệnh phục vụ công tác quản lý và điều hành ngành y tế	
C	Nhóm ứng dụng tiện ích cho người bệnh		
1	Hệ thống xếp hàng thông minh.	Phân hệ cho phép bệnh nhân có thể đăng ký khám, chữa bệnh từ xa thông qua điện thoại, ứng dụng di động, SMS để đăng ký và xếp hàng trước.	
2	Ứng dụng di động cho bệnh nhân.	Ứng dụng di động cho bệnh nhân cung cấp đầy đủ thông tin quá trình khám, chữa bệnh và điều trị tại mỗi cơ sở khám, chữa bệnh; có khả năng tổng hợp thông tin từ các cơ sở khám, chữa bệnh khác nhau thành thông tin chung của bệnh nhân.	
3	Thanh toán viện phí thông minh.	Dịch vụ cung cấp khả năng thanh toán online linh hoạt qua tài khoản ngân hàng, các ví điện tử,...	
4	Ứng dụng di động cho lãnh đạo và nhân viên cơ sở khám, chữa bệnh.	Cung cấp các chức năng cho lãnh đạo, bác sỹ hay điều dưỡng có thể sử dụng các thiết bị mobile (Android, IOS,...) để tra cứu thông tin, xem hay chỉ định các dịch vụ, kê đơn thuốc cho bệnh nhân.	